

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 151/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng; địa chỉ: số 89 đường Láng Hạ, phường Láng, Thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng: Công ty mua bán nợ Jupiter. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Minh Thắng và/hoặc ông Nguyễn Xuân Hồng và/hoặc ông Nguyễn Trần Minh Nhật; địa chỉ: số 485B đường Nguyễn Đình Chiểu, phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Ngọc L; địa chỉ: Số Xx/D đường Dương Đình Nghệ, Phường 8, Quận 11 – nay là phường Phú Thọ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Trần Ngọc L có nghĩa vụ thanh toán Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền tạm tính đến ngày 26/8/2025: 559.748.316 đồng.

Trong đó, nợ gốc là: 225,134,828 đồng; nợ lãi là: 334.613.488 đồng.

Hạn chót thanh toán vào ngày 31/10/2025.

Nợ lãi phát sinh kể từ ngày 27/8/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ theo quy định trong các Hợp đồng cho vay số LN1704200034969/HCM/HĐTD ký ngày 22/5/2017 và Khế ước nhận nợ lần 1 số LN1704200034969/

HCM/HĐTD ký cùng ngày; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CFTOVN0010325/201901/99 ký ngày 24/01/2019; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBD, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CN/VN0010102 ký ngày 24/4/2017 và các phụ lục mà ông Trần Ngọc L ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

2 Trong trường hợp ông Trần Ngọc L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền cho phát mãi ngay toàn bộ tài sản bảo đảm là tài sản thế chấp là 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON, số loại: THACO, số khung 50BCHC022710, số máy LQBB08011993, biển kiểm soát số 51D - 124.33 thuộc quyền sở hữu của ông Trần Ngọc L - để thực hiện các nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng.

Số tiền phát mãi tài sản sau khi đã trừ các chi phí liên quan đến việc phát mãi sẽ được thanh toán và chi trả theo quy định của pháp luật. Nếu sau khi trả hết nợ cho Ngân hàng mà số tiền phát mãi đối với tài sản thế chấp còn dư thì sẽ được trả lại cho chủ sở hữu của tài sản thế chấp. Nếu số tiền phát mãi tài sản không đủ để trả nợ thì ông Trần Ngọc L còn phải tiếp tục trả cho Ngân hàng số tiền nợ còn lại.

Trong trường hợp ông Trần Ngọc L thanh toán xong số nợ cho Ngân hàng mà không phải phát mãi tài sản đã thế chấp để trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có nghĩa vụ thực hiện xóa thế chấp đối với 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON, số loại: THACO, số khung 50BCHC022710, số máy LQBB08011993, biển kiểm soát số 51D - 124.33 thuộc quyền sở hữu của ông Trần Ngọc L.

3. Về án phí:

Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm là 13.194.966 đồng.

Hoàn lại cho nguyên đơn cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.522.564 đồng (Bảy triệu năm trăm hai mươi hai nghìn năm trăm sáu mươi bốn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0020473 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh – nay là Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3, TPHCM;
- TAND TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng THADS KV3, TP.HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lý Trần Ngọc Phương